

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 442/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại Hội nghị tổng kết đánh giá 5 năm thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản

Ngày 11 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã chủ trì Hội nghị tổng kết đánh giá 5 năm thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản (Nghị định số 67/2014/NĐ-CP). Tham dự có đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tuyên giáo TW, Ban Kinh tế Trung ương, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Ủy ban Quốc phòng và An ninh, Ban Dân nguyện, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển. Đại diện lãnh đạo các ngân hàng thương mại: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank), Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank); đại diện các doanh nghiệp bảo hiểm: Tổng công ty bảo hiểm Bảo Việt, Tổng công ty cổ phần Bảo Minh, Tổng công ty bảo hiểm PVI, Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Petrolimex (PJICO); Hội nghề cá Việt Nam, Hiệp hội nuôi biển. Sau khi nghe Báo cáo của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phát biểu của các bộ, cơ quan tham dự Hội nghị, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đạt được

Nghị định số 67/2014/NĐ-CP là văn bản quy phạm pháp luật quy định các chính sách mang tính đột phá, đồng bộ, tạo động lực phát triển ngành thủy sản góp phần bảo vệ an ninh và chủ quyền quốc gia trên biển. Qua 05 năm triển khai thực hiện Nghị định, mục tiêu hiện đại hóa tàu cá bước đầu đã đạt được, số

lượng tàu khai thác gần bờ giảm (13,2%), số lượng tàu cá khai thác xa bờ tăng (20,1%); có gần 50% là tàu đóng mới vỏ thép, vỏ vật liệu mới, với khoảng trên 50% tàu có công suất từ 800CV trở lên được trang bị hiện đại, góp phần thúc đẩy ngành đóng tàu cá vỏ thép, vật liệu mới phát triển. Nhận thức của ngư dân, hoạt động khai thác hải sản bắt đầu thay đổi theo hướng công nghiệp; góp phần nâng cao điều kiện làm việc, sinh hoạt của thuyền viên, giảm tai nạn tàu cá, giúp ngư dân yên tâm bám biển sản xuất, đời sống người dân được nâng lên, nhiều mô hình liên kết sản xuất trên biển đã hình thành và phát triển, góp phần tích cực bảo vệ an ninh, chủ quyền quốc gia trên biển.

2. Tồn tại và hạn chế

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Nghị định vẫn gặp nhiều vần đề như: cơ sở hạ tầng nghề cá xuống cấp, quá tải, thiếu cơ sở hạ tầng nghề cá hiện đại; một số trường hợp chất lượng tàu cá vỏ thép chưa tốt, nhận thức của ngư dân về sử dụng, duy tu, bảo dưỡng tàu cá vỏ thép còn hạn chế, lạc hậu; số lượng và chất lượng thuyền viên chưa đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ nợ quá hạn và nợ xấu ở mức cao (nợ quá hạn là 537,8 tỷ chiếm 4,67% tổng vốn vay, nợ xấu 3.430 chiếm tỷ lệ 33% tổng vốn vay).

3. Nguyên nhân

Các vần đề, bất cập trên xuất phát từ các nguyên nhân:

- Việc bố trí nguồn ngân sách đầu tư cơ sở hạ tầng nghề cá thiếu, không đồng bộ;
- Công tác phê duyệt danh sách chủ tàu đủ điều kiện vay vốn còn chưa chặt chẽ, vẫn để lọt nhiều chủ tàu không đủ điều kiện nhưng vẫn được vay đóng tàu.
- Công tác thẩm định, phê duyệt phương án sản xuất kinh doanh cần được nâng cao, nhất là việc đánh giá các yếu tố tác động đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh.
- Một số ngư dân cho đây là tiền hỗ trợ của Nhà nước nên có tư tưởng lợi dụng, chây ì, không trả nợ hoặc kéo dài thời gian trả nợ;
- Ngư dân thiếu hiểu biết về tàu vỏ thép, thiếu kỹ năng khai thác vận hành trang thiết bị hiện đại...

II. CÁC NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Các Bộ, ngành trung ương

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ.

- Tập trung xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định 67/2014/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các chính sách theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, Nghị định số 17/2018/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản để ngư dân hiểu đúng về chính sách của Nhà nước, trong đó phải quán triệt rõ cho các chủ tàu hiếu trách nhiệm trước pháp luật về phần vốn vay của mình.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức vận hành, khai thác thủy sản của tàu cá vỏ thép và vật liệu mới cho ngư dân; kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện các quy định, quy trình duy tu bảo dưỡng tàu cá vỏ thép, quy định về cải hoán, chuyển đổi nghề và thực hiện kiểm tra gia hạn đúng quy định.

- Tiếp tục cùng các ngân hàng thương mại đôn đốc các chủ tàu thực hiện trả nợ vay ngân hàng đúng hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký kết; hướng dẫn người dân thực hiện chuyển đổi chủ tàu theo đúng quy định khi người dân có nhu cầu.

- Phối hợp với các ngân hàng thương mại chủ động rà soát, phân loại các trường hợp chưa hoặc không trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết để có hướng xử lý cụ thể, hiệu quả cho từng trường hợp.

- Trong phạm vi thẩm quyền, chủ động xác định các căn cứ cụ thể để làm cơ sở đánh giá việc đáp ứng tiêu chí “không đủ năng lực để hoạt động khai thác hải sản” khi thực hiện xem xét cho phép thực hiện cơ chế chuyển đổi chủ tàu.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương liên quan nghiên cứu việc sửa đổi, bổ sung Nghị định 67/2014/NĐ-CP, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, trong đó cân nhắc một số vấn đề như tiếp tục khuyến khích, thu hút ngư dân, doanh nghiệp đầu tư đóng mới tàu khai thác dịch vụ hậu cần nghề cá hiện đại; chủ tàu chuyển đổi nghề, kiêm nghề; khuyến khích đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho nghề khai thác hải sản; khuyến khích thu hút đầu tư vào cảng cá, trung tâm nghề cá lớn; đầu tư

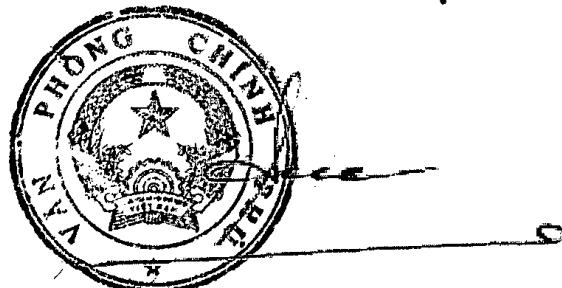
cho các khu bảo tồn biển để bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; cấm biển một số thời gian, khu vực khai thác trong năm...

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTg, các PTTg;
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo TW,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Văn phòng Chủ tịch nước,
- Văn phòng Quốc hội,
- Ủy ban Quốc phòng và An ninh của QH;
- Ban Dân nguyện của QH,
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- Các Bộ: NNPTNT, TC, KH&ĐT, QP, CA;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển.
- Các ngân hàng thương mại: BIDV, Agribank, Vietcombank, Vietinbank;
- Các doanh nghiệp bảo hiểm: Tcty bảo hiểm Bảo Việt, Tcty CP Bảo Minh, Tcty bảo hiểm PVI, Tcty CP bảo hiểm Petrolimex (PJICO).
- Hội nghề cá Việt Nam.
- Hiệp hội nuôi biển;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP,
- Các Vụ: KTTK, TH, TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: VT, NN (03), VLA 30

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Cao Lực